

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2026/HS-ST**
Ngày 29 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Sinh

Ông Đỗ Mai Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 3 - Tuyên Quang: Ông Nguyễn Kiên Cường, ông Bàn Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chúc Văn T**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 22/4/2007, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Chúc Văn C, sinh năm 1982 và bà Chúc Thị D, sinh năm 1986; Vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 23/9/2025 của Công an xã T, tỉnh Tuyên Quang. Phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Nguyên đơn dân sự:

+ Anh Chúc Văn P, sinh năm 2009; Người đại diện hợp pháp của Chúc Văn P: Ông Chúc Văn C1, sinh năm 1982. Điều trú tại địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Anh P, ông C1 vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Châu Văn T1, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Trần Đức H, sinh năm 2007

Địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 10/6/2025, Chúc Văn T, cư trú tại thôn K, xã K, huyện L (nay là thôn K, xã T), tỉnh Tuyên Quang đang ngồi ăn đêm cùng bạn tại quán T3, thuộc thôn K, xã T thì thấy Trần Đức H, sinh năm 2005 (trú cùng thôn) đến nói có người ở thôn N, xã T muốn đánh T thì T bảo H điều khiển xe mô tô chở đến thôn N. Khi đến nơi, T bảo H chờ ở dưới đường, còn T một mình đi bộ lên khu dân cư thôn N thì thấy Chúc H, trú tại thôn N đang đi bộ ở đường, T hỏi "mày muốn đánh tao à", P1 không nói gì, cùng lúc này Chúc Văn P, sinh năm 2009 (trú cùng thôn với T) đi từ sân nhà của La Văn T2, sinh năm 2001, trú tại thôn N đến, đứng ép sát người vào T, rồi dùng tay xô đẩy T ra thì bị T dùng tay trái tát vào mặt, do thấy có nhiều người đến xem nên T chạy xuống đường và bảo H chở ra quán ăn đêm của anh Châu Văn T1, trú tại thôn N, xã T để tiếp tục ăn đêm.

Khoảng 00 giờ, ngày 11/6/2025, trong khi đang ở quán ăn đêm, T biết tin P và một số người khác đến nhà T tìm T để đánh nhau. Thấy vậy, T lấy trong quán của anh T1 01 dao (kiểu dao tu) bằng kim loại, tổng chiều dài 41,8cm, lưỡi dao dài 25,8cm, bản dao phần rộng nhất 6,4cm để ở bếp (anh T1 không biết việc T lấy dao) rồi bảo H điều khiển xe mô tô chở T về nhà. Khi về đến nhà, thấy một số người đang đứng gần nhà ở của mình (do trời tối, T không xác định được họ tên, địa chỉ) nên T xuống xe, chửi bới, thách thức rồi một mình đi đến trước cửa nhà P (*nhà của P và T ở đối diện nhau cách khoảng 10 mét*), còn H ngồi trên xe mô tô. Thấy T đến, P ở trong nhà chạy ra đứng sát vào người T và nói "có giỏi mày đánh tao đi", T dùng tay trái tát một phát trúng vào mặt bên phải của P (tay phải T cầm dao). P dùng hai tay ôm, vật ngã T xuống nền sân nhà, P nằm đè lên người T ở tư thế khuỷu tay trái đè lên bả vai phải của T, tay phải của P nắm vào cổ tay trái của T, lúc này, tay phải T cầm dao chém 02 phát theo hướng vòng từ dưới lên trên, từ phải qua trái thì lưỡi dao trúng vào vùng má bên trái và vùng cằm của P gây thương tích thì được mọi người can ngăn, T cầm dao đi về nhà, còn P được mọi người đưa đi điều trị tại Trung tâm Y tế K. Khi bị xâm hại độ tuổi của Chúc Văn P là 15 tuổi 9 tháng.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 73/2025/KL TTCT-ITGĐYK&PY ngày 27/6/2025 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh T đối với Chúc Văn P, kết luận:

+ Khám thương tích: Vùng giữa cằm có sẹo kích thước (07x0,2)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn; Góc hàm má trái có sẹo nằm ngang kích thước (01x01)cm. Sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ mép gọn.

+ Các kết quả chính: Sẹo vùng cằm kích thước như mô tả 02%; sẹo má trái kích thước như mô tả 03%; mẻ bản ngoài xương sọ: 05%.

+ Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chúc Văn P tại thời điểm giám định là: 10%.

Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Tại Kết luận giám định số 885/KL-KTHS, ngày 09/8/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là Dao sắc thuộc mục 2, Phụ lục 5, "Danh mục Dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C2.

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 44/CT-VKSTQ-P2 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Chúc Văn Tùng đề xét xử về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm i khoản 1 Điều 52, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Chúc Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao (kiểu dao tu) bằng kim loại, tổng chiều dài 41,8cm, lưỡi dao dài 25,8cm, bản dao phần rộng nhất 6,4cm; 01 áo phông cộc tay, màu trắng kích thước dài 66cm, rộng 49cm, trên áo phía trước ngực và sau lưng áo có dòng chữ "HEARTLESS" của Chúc Văn T; 01 áo phông cộc tay, màu đen kích thước dài 71cm, rộng 50cm, trên áo phía trước ngực in dòng chữ "ADDRISER" của Chúc Văn P.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, cam đoan không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[2]. Về sự vắng của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Văn T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có đơn xin xét xử vắng mặt; trong hồ sơ vụ án chưa có lời khai của người này do không có mặt tại địa phương trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử xét thấy, Châu Văn T1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhưng sự vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án, bởi các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo đã được làm rõ thông qua lời khai của bị cáo, nguyên đơn dân sự, người làm chứng, các kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 00 giờ, ngày 11/6/2025, tại thôn K, xã K, huyện L (nay là thôn K, xã T), tỉnh Tuyên Quang, do mâu thuẫn cá nhân, Chúc Văn T trú tại thôn K, xã T đã thực hiện hành vi tay phải dùng 01 dao (kiểu dao tự) bằng kim loại, tổng chiều dài 41,8cm,

lưỡi dao dài 25,8cm, bản dao phần rộng nhất 6,4cm (là vũ khí quân dụng) chém 02 phát trúng vào vùng má trái và vùng cằm của Chúc Văn P, sinh năm 2009, trú cùng thôn gây thương tích, tổn hại 10% sức khỏe. Khi bị xâm hại độ tuổi của Chúc Văn P là 15 tuổi 9 tháng.

Bị cáo Chúc Văn T có hành vi dùng dao gây thương tích cho Chúc Văn P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Tuy nhiên, anh Chúc Văn P có yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Theo Kết luận giám định số 885/KL-KTHS ngày 09/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T, con dao mà bị cáo Chúc Văn T sử dụng là Dao sắc thuộc Danh mục dao có tính sát thương cao, quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C2, thuộc nhóm vũ khí quân dụng hoặc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, được Nhà nước quản lý nghiêm ngặt.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Mặc dù bị cáo bị khởi tố, truy tố và xét xử về hành vi Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, hành vi này xâm phạm trật tự an toàn công cộng, tuy nhiên việc bị cáo sử dụng vũ khí nhằm vào người bị hại là người dưới 16 tuổi, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội với người dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số (D) sống ở thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số miền núi của xã T, tỉnh Tuyên Quang; nguyên đơn dân sự đồng thời là bị hại trong hành vi gây thương tích, là người bị thiệt hại về sức khỏe trong vụ án xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Bị cáo không được chủ sở hữu con dao đồng ý, nhưng đã tự ý chiếm giữ và sử dụng con dao nêu trên để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, trực tiếp dùng dao gây thương tích cho người khác. Hành vi này là trái phép, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, sử dụng vũ khí quân dụng gây thiệt hại cho sức khỏe người khác.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trước khi thực hiện hành vi vi phạm lần này bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, HĐXX thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập. Ngoài ra, bị cáo không có tài sản riêng nào khác có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 16.000.000 đồng. Nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự không có yêu cầu đề nghị gì khác nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 dao (kiểu dao tu) bằng kim loại, tổng chiều dài 41,8cm, lưỡi dao dài 25,8cm, bản dao phần rộng nhất 6,4cm; 01 áo phông cộc tay, màu trắng kích thước dài 66cm, rộng 49cm, trên áo phía trước ngực và sau lưng áo có dòng chữ "HEARTLESS" của Chúc Văn T; 01 áo phông cộc tay, màu đen kích thước dài 71cm, rộng 50cm, trên áo phía trước ngực in dòng chữ "ADDRISER" của Chúc Văn P xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm i khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Chúc Văn T phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

- Xử phạt bị cáo Chúc Văn T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/01/2026).

Giao bị cáo Chúc Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 dao (kiểu dao tư) bằng kim loại, tổng chiều dài 41,8cm, lưỡi dao dài 25,8cm, bản dao phần rộng nhất 6,4cm;

+ 01 áo phông cộc tay, màu trắng kích thước dài 66cm, rộng 49cm, trên áo phía trước ngực và sau lưng áo có dòng chữ "HEARTLESS" của Chúc Văn T;

+ 01 áo phông cộc tay, màu đen kích thước dài 71cm, rộng 50cm, trên áo phía trước ngực in dòng chữ "ADDRISER" của Chúc Văn P.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 15/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Tuyên Quang).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Chúc Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/01/2026); Nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 – Tuyên Quang;
- CQCSĐT, CQTHAHS, Phòng HSNV Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Ngọc Trung